TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **503/**2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 và 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số: 83 đăng ký ngày 20/3/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 474/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Chị Chu Thị Thu B, sinh năm 1984

- Anh Hà Văn A, sinh năm 1981

Cùng nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố 15, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/10/2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Thu B và anh Hà Văn A cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Chu Thị Thu B và anh Hà Văn A có 01 con chung là cháu Hà Duy C, sinh ngày 17/9/2014. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu C cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 (*Năm triệu)* đồng/ 01 tháng, kể từ tháng 10/2023.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Chu Thị Thu B và anh Hà Văn A xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Anh Hà Văn A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Thu B và anh Hà Văn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Chu Thị Thu B và anh Hà Văn A có 01 con chung là cháu Hà Duy C, sinh ngày 17/9/2014. Anh chị thỏa thuận giao cháu Hà Duy C cho chị Chu Thị Thu B trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hà Văn A cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 (Năm triệu) đồng/01 tháng kể từ tháng 10/2023, cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Hà Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Chu Thị Thu B và anh Hà Văn A xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hà Văn A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0044205 ngày 19/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang